

Bản án số: 26/2020/HS-ST

Ngày: 21-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Nga

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quốc Huy
Ông Vũ Anh Bắc

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa:
Bà Đồng Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/HSST-QĐ ngày 07/05/2020, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 08/5/2020, Quyết định tạm đình chỉ vụ án số 01/2020/HSST-QĐ ngày 25/5/2020; Quyết định phục hồi vụ án số 01/2020/HSST-QĐ ngày 07/7/2020 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 04/TB-TA ngày 07/7/2020 đối với bị cáo:

Hà Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14/11/1990 tại tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu C, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hà Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Hà Thị K, sinh năm 1966; Anh em ruột: có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: không;

Bị cáo Hà Văn H bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2020 đến ngày 27/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Ngày 22/5/2020 bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương theo Thông báo số 80/TB-UBND của UBND xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Bị cáo bị truy nã theo quyết định truy nã số 01/QĐTN-ĐCSHS ngày 27/5/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Lai Châu, bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:
Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 22 giờ ngày 21/02/2020 Hà Văn H đi bộ từ cổng chính của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu thuộc tổ 22, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu đi đến các phòng bệnh với mục đích tìm sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bệnh để trộm cắp tài sản. H đi bộ đến tầng 2 của dãy nhà C, H quan sát thấy trong phòng điện còn sáng, mọi người trong phòng còn thức nên H đi ra ngoài bệnh viện. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H quay lại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu, đi lên tầng 2 dãy nhà C của Bệnh viện, H quan sát thấy có một số phòng bệnh nhân đã tắt điện đi ngủ, một số phòng bệnh vẫn còn đang thắp sáng. Hà Văn H thấy cửa phòng bệnh số 09 hé mở, bên trong điện sáng, đứng ngoài cửa nhìn vào thấy mọi người đã ngủ, H dùng tay mở rộng cửa ra sau đó đi nhẹ vào bên trong phòng, H quan sát thấy 02 chiếc điện thoại để ở đầu giường bệnh nhân phía bên tay phải cửa ra vào phòng, H tiến lại gần dùng tay trái lấy chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, không lấy chiếc điện thoại màn hình số, sau đó H đi ra khỏi phòng bệnh và cất giấu chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vào túi quần bên trái rồi đi xuống tầng 1 dãy nhà C theo lối cầu thang bộ. Sau đó H lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp ra xem là chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen, có bao da màu xanh đen ốp bên ngoài điện thoại, H không mở khóa được vì có khóa mã màn hình điện thoại, H cất điện thoại vào túi quần bên trái và đi bộ lên tầng 2 dãy nhà C nằm ngủ trên dãy ghế chờ ngoài hành lang đến khoảng 02 giờ 30 phút sáng ngày 22/02/2020 H rời khỏi bệnh viện đi bộ về nhà nghỉ Ngọc Bích thuộc tổ 26, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu kiểm tra hành chính, qua kiểm tra phát hiện chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 loại có nắp gập, màn hình cảm ứng nhưng H không biết mật khẩu mở điện thoại, nghi ngờ H có biểu hiện trộm cắp tài sản, tổ công tác đã yêu cầu H về trụ sở Công an phường Đ để làm việc.

Ngày 22/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk về việc anh bị mất một chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen vào tối ngày 21/02/2020 tại phòng bệnh số 09 tầng 2 dãy nhà C của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã triệu tập Hà Văn H đến làm việc, tại cơ quan cảnh sát điều tra Hà Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của H như đã nêu trên và tự giác giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen có ốp điện thoại màu xanh đen, điện thoại đang khóa màn hình.

Ngày 27/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả: Hà Văn H thực hiện lại hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với vật chứng thu giữ được của vụ án.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại.

Bị hại anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt, anh H trình bày: Thời gian, địa điểm và đặc điểm chiếc chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen có ốp điện thoại màu xanh đen, điện thoại đang khóa màn hình của anh đang sử dụng bị trộm cắp vào tối ngày 21/02/2020, rạng sáng ngày 22/02/2020 tại phòng bệnh số 09 tầng hai dãy nhà

C thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu nơi anh đang nằm điều trị là H toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Về trách nhiệm dân sự, anh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không bị thiệt hại nào khác nên anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác; về trách nhiệm hình sự anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 26/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu kết luận (Bút lục số 68,69): 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen, dung lượng bộ nhớ 128G, số IMEI 1: 0860028042235853; IMEI 2: 860028042235846 mua và sử dụng từ tháng 12 năm 2019, đã qua sử dụng còn lại khoảng 80% giá trị sử dụng có giá trị là 4.792.000 đồng; 01 bao da điện thoại màu xanh, mua và sử dụng từ tháng 12 năm 2019, đã qua sử dụng còn lại khoảng 60% giá trị sử dụng sẽ có giá trị còn lại là 72.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.864.000 đồng (Bốn triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Cáo trạng số 16/CT-VKSTP ngày 14/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Lai Châu trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ 06 ngày; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo trộm cắp được đã được cơ quan điều tra Công an thành phố C trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn H nên không đặt vấn đề giải quyết; Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và tiền bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi tố tụng của các cơ quan tố tụng, cáo trạng, kết luận nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được công bố tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo được Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Lai Châu áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Khu C, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ theo Quyết định về việc cấm đi khỏi nơi cư trú số 16/QĐ-TA ngày 16/4/2020. Đến ngày 24/4/2020 Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Lai Châu ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Thực hiện việc giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập bị cáo đến phiên tòa vào ngày 07/5/2020 và giấy triệu tập bị cáo tại ngoại ngày 27/4/2020 có mặt tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Lai Châu để

nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử đã được Tòa án tổng đạt bằng đường bưu chính viễn thông và thông qua Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Đến ngày 27/4/2020 bị cáo H không có mặt theo giấy triệu tập, Tòa án tiếp tục triệu tập bị cáo có mặt tại Tòa án nhân dân thành phố C vào ngày 04/5/2020 và ngày 07/5/2020;

Phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai ngày 07/5/2020 bị cáo, bị hại đều vắng mặt, trên cơ sở ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa để xác minh, triệu tập bị cáo; căn cứ vào các tài liệu về việc tổng đạt văn bản tố tụng đối với bị cáo, bị hại đồng thời để đảm bảo quyền lợi của bị cáo, bị hại, Hội đồng xét xử thảo luận và ra quyết định hoãn phiên tòa, thông báo mở lại phiên tòa vào 14 giờ ngày 25/5/2020 là đảm bảo theo quy định của các Điều 290, 292, 297 Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đi xác minh và tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/HSST-QĐ ngày 07/5/2020, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 08/5/2020, Giấy triệu tập bị cáo tại ngoại số 14/GTT-TA ngày 08/5/2020 đều được Tòa án thực hiện trực tiếp tại gia đình bị cáo Hà Văn H (do bố đẻ bị cáo H họ tên Hà Văn Đ nhận thay, cam kết đưa cho bị cáo H) và được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai ngày 25/5/2020, bị cáo Hà Văn H vắng mặt đồng thời Hội đồng xét xử nhận được Thông báo số 80/TB-UBND ngày 22/5/2020 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ thông báo về việc bị cáo Hà Văn H không chấp hành Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo H bỏ trốn khỏi nơi cư trú, đi đâu làm gì UBND xã không biết. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ xác định bị cáo H bỏ trốn nên quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án và yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu truy nã đối với bị cáo Hà Văn H theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự. Ngày 27/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Lai Châu ban hành quyết định truy nã số 01/QĐTN-ĐCSHS đối với bị cáo Hà Văn H.

Ngày 07/7/2020 Tòa án nhân dân thành phố C nhận được công văn số 231/CV-ĐCSHS của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Lai Châu về việc truy nã bị cáo Hà Văn H chưa có kết quả. Căn cứ vào nội dung công văn trên, cùng ngày Hội đồng xét xử ra Quyết định phục hồi vụ án số 01/2020/HSST-QĐ, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 04/TB-TA và giấy triệu tập bị cáo tại ngoại số 34/GTT-TA. Việc thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng như trên theo đúng quy định của pháp luật quy định tại các Điều 137, 138, 139 Bộ luật tố tụng hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Lai Châu tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Hà Văn H là đảm bảo đúng quy định theo điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 23 giờ ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu thuộc tổ 22, phường T, thành phố C lợi dụng sự sơ hở, chủ quan của bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo Hà Văn H đã đột nhập vào phòng bệnh số 09 tầng 2 dãy nhà C của Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen có bao da ốp điện thoại di động màu xanh đen có tổng giá trị tài sản là 4.864.000 đồng (Bốn triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973, trú tại Xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Hà Văn H là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, để thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu, sử dụng, quản lý tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lai Châu.

Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tại phiên tòa là H toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Văn H chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo không chấp hành đúng nghĩa vụ của bị cáo theo quy định của pháp luật, có căn cứ để Hội đồng xét xử yêu cầu truy nã đối với bị cáo. Ngày 27/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Lai Châu ban hành quyết định truy nã số 01/QĐTN-ĐCSHS đối với bị cáo Hà Văn H.

Về tình tiết nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích và phòng ngừa chung trong xã hội, đảm bảo trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lai Châu.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần khấu trừ thời hạn tạm giữ đối với bị cáo theo quyết định tạm giữ, các quyết định gia hạn tạm giữ, thời hạn tạm giữ kể từ ngày 22/02/2020 đến ngày 27/02/2020 là 06 (sáu) ngày.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” lẽ ra bị cáo còn bị phạt tiền nhưng xét theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản có giá trị, Hoàn cảnh gia đình khó khăn đồng thời bị cáo còn phải đi chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen có bao da ốp điện thoại di động màu xanh đen. Ngày 02/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp anh Nguyễn Văn H nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 290, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn H 08 (tám) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 (Sáu) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành là 07 (bảy) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố C, tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố C, tỉnh Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga

